

Số: KH1T-01/11h00/DBQG-DBKH

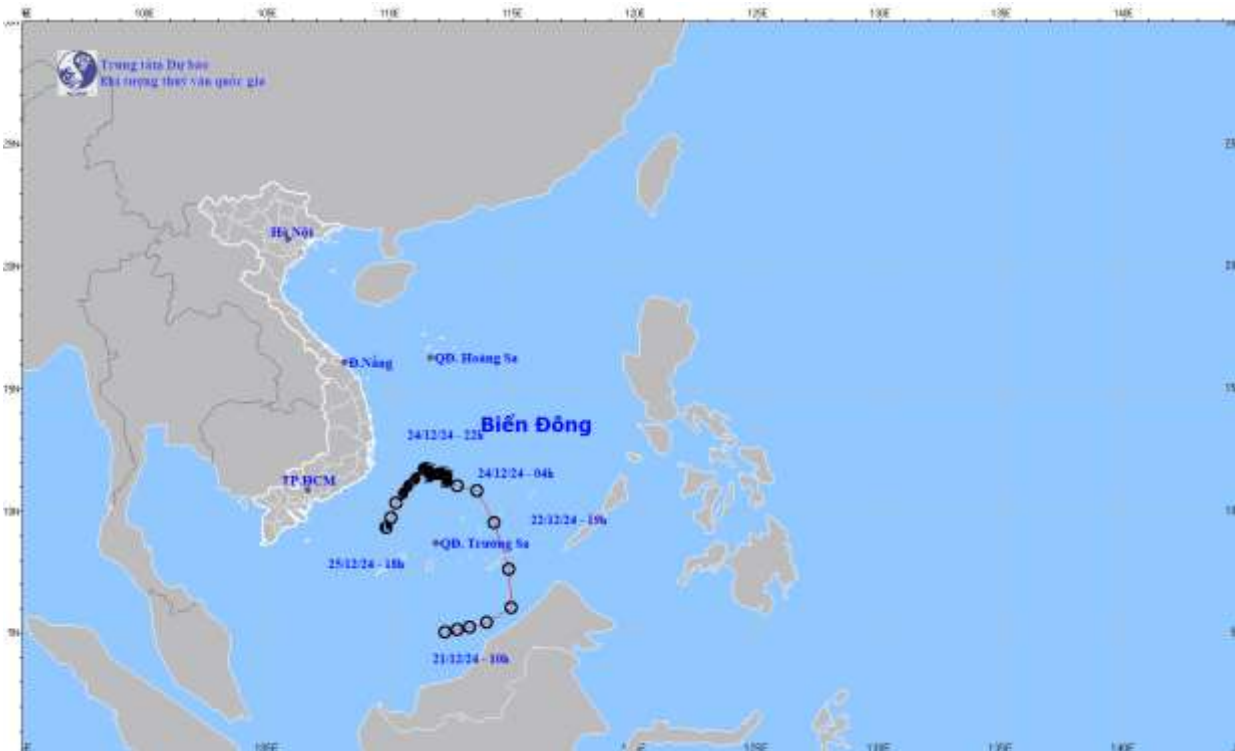
Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC
(Tháng 01/2025)**

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 12/2024

+ *Bão/áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):*

Trong tháng 12/2024, trên Biển Đông đã xuất hiện 01 cơn bão: Sáng ngày 21/12, một vùng áp thấp trên vùng biển phía Nam của khu vực Nam Biển Đông đã mạnh lên thành ATNĐ. Đến chiều ngày 23/12, ATNĐ trên vùng biển phía Tây Bắc quần đảo Trường Sa đã mạnh lên thành bão, cơn bão số 10 năm 2024, có tên quốc tế là PABUK. Ngày 25/12, bão số 10 đã suy yếu thành một vùng áp thấp trên vùng biển ngoài khơi từ Ninh Thuận đến Bà Rịa-Vũng Tàu.



Hình 1: Quỹ đạo của cơn bão số 10 (PABUK)

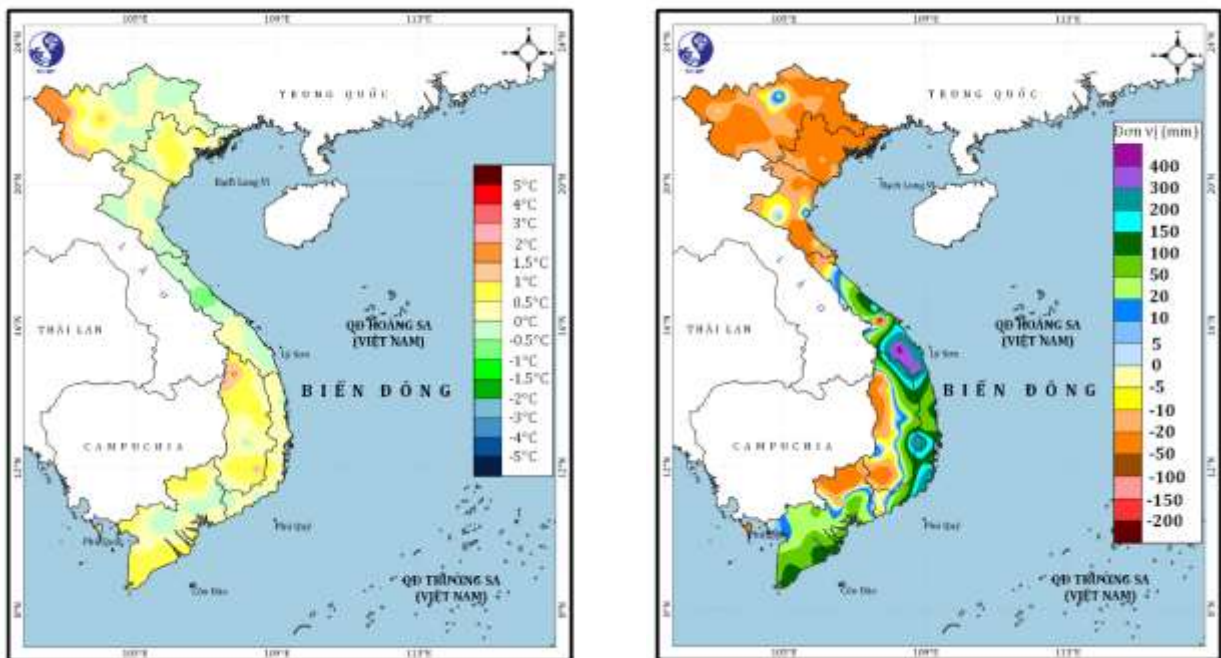
+ *Đông, tố và lốc:* Trong tháng 12/2024, đã xảy ra lốc xoáy tại thị xã Ngã Năm tỉnh Sóc Trăng vào ngày 13/12; tại thị xã Hoài Nhơn- thành phố Quy Nhơn tỉnh Bình Định đã xảy ra sạt lở đất vào ngày 13/12.

+ *Không khí lạnh (KKL)*: Trong tháng 12/2024 có 03 đợt KKL vào các ngày: 06/12, 11/12 và 27/12. Trong đó, đáng lưu ý đợt KKL ngày 11/12 đã gây trời rét đậm diện diện rộng ở khu vực Bắc Bộ trong ngày 14-15/12 và các tỉnh Thanh Hóa đến Quảng Bình trong ngày 15/12; riêng ở khu vực vùng núi Bắc Bộ trời rét đậm, rét hại. Nhiệt độ thấp nhất trong đợt không khí lạnh này ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ phổ biến từ 11-14⁰C, vùng núi cao có nơi dưới 7⁰C như: Sapa (Lào Cai) 6,0⁰C, Đồng Văn (Hà Giang) 5,2⁰C, Tam Đảo (Vĩnh Phúc) 6,2⁰C, Trùng Khánh (Cao Bằng) 5,6⁰C, Mẫu Sơn (Lạng Sơn) 3,2⁰C...

+ *Mưa lớn diện rộng*:

Trong tháng 12/2024 có 02 đợt mưa lớn diện rộng diễn ra chủ yếu tại khu vực Trung Bộ vào các ngày từ 11-15/12 (tập trung ở các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Bình Thuận) và ngày 23-28/12 (tập trung tại các tỉnh Quảng Trị - Bình Định). Tại khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ có 03 đợt mưa diện rộng vào các ngày 03-05/12 (xảy ra ở Nam Bộ), 11-15/12 và 27-28/12 trong đó có nơi mưa vừa, mưa to.

Trên cả nước đã quan trắc được một số trạm khí tượng có giá trị lượng mưa ngày vượt GTLS (*Bảng 1,2 - Phụ lục*).



(a) (b)
Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình (⁰C) tháng 12/2024; (b) Chuẩn sai lượng mưa (mm) tháng 12/2024.

+ *Nhiệt độ trung bình*: Thời kỳ tháng 12/2024, nhiệt độ trung bình trên cả nước phổ biến xấp xỉ so với trung bình nhiều năm (TBNN); riêng một số tỉnh tại phía Tây Bắc Bắc Bộ, Tây Nguyên và miền Tây Nam Bộ có mức nhiệt độ

cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0⁰C, có nơi trên 1,5⁰C (Hình 2a).

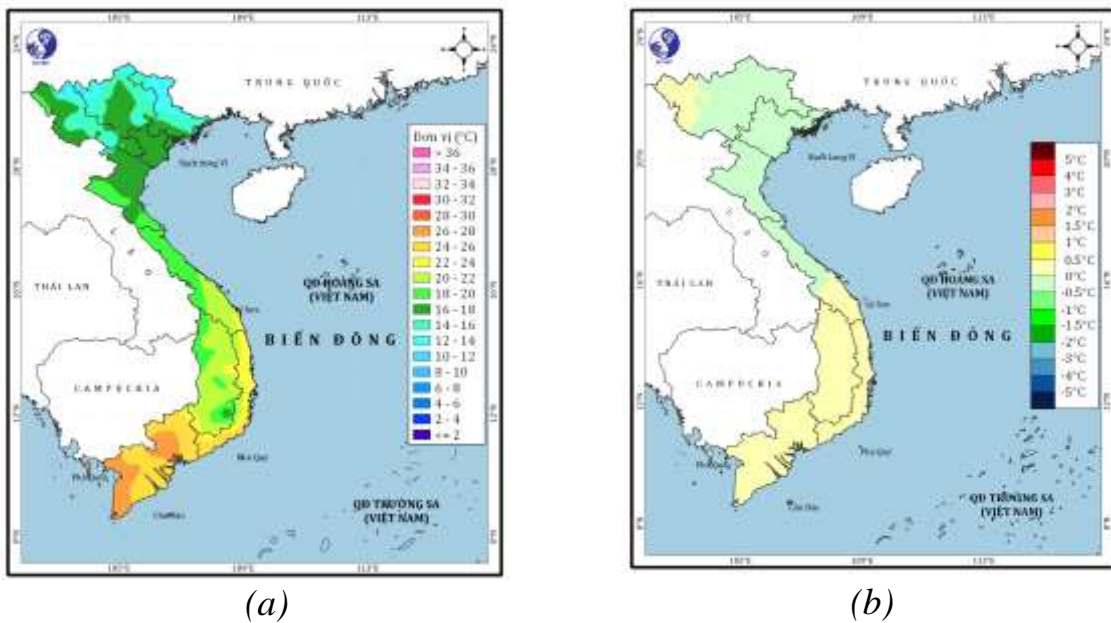
Trong thời kỳ này, tại một số trạm khí tượng đã ghi nhận được nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS cùng thời kỳ (Bảng 3- Phụ lục).

+ *Lượng mưa*: Trong tháng 12/2024, tại các khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, phía Tây của Tây Nguyên và một số nơi tại miền Đông Nam Bộ có tổng lượng mưa (TLM) phổ biến thấp hơn tại 20-40mm so với TBNN cùng thời kỳ. Các khu vực khác phổ biến cao hơn 30-60mm, có nơi trên 80mm. Đặc biệt tại Trung và Nam Trung Bộ có TLM cao hơn từ 100-200mm, có nơi 350mm so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2b).

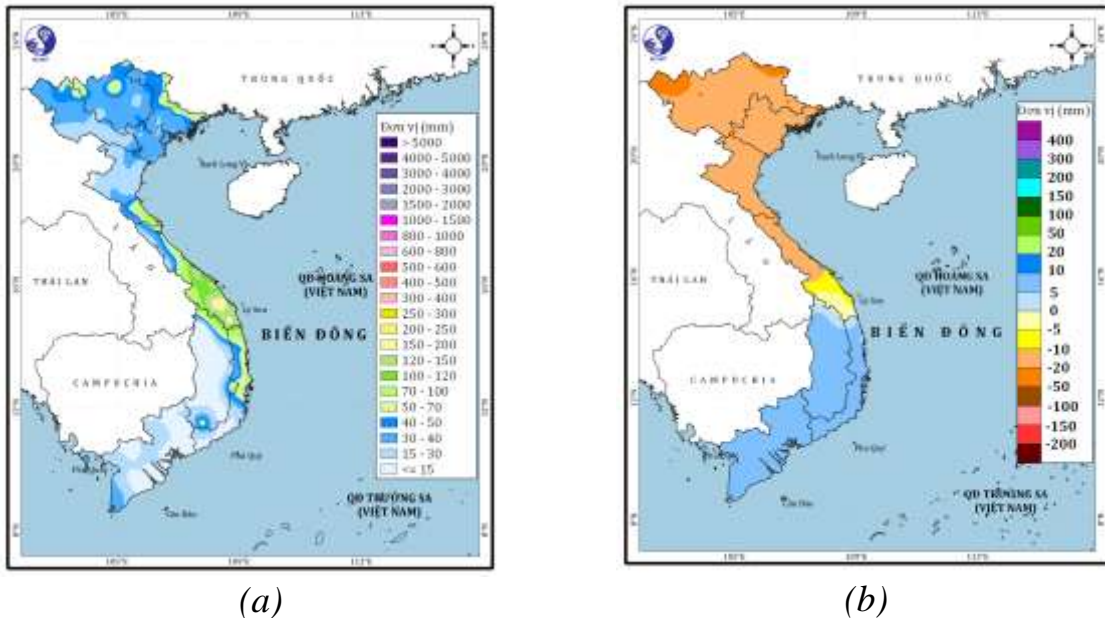
2. Dự báo xu thế khí hậu thời hạn tháng 01/2025

- *Nhiệt độ trung bình*: Nhiệt độ trung bình trên phạm vi toàn quốc ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 3b).

- *Lượng mưa*: TLM tại Bắc Bộ và các tỉnh Thanh Hóa đến Đà Nẵng phổ biến thấp hơn từ 10-20mm so với TBNN; các khu vực khác phổ biến cao hơn từ 5-10mm so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 4b).



Hình 3: (a) Nhiệt độ TBNN tháng 01 (°C); (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình tháng 01/2025 (°C).



Hình 4: (a) Tổng lượng mưa TBNN tháng 01 (mm); (b) Dự báo chuẩn sai lượng mưa tháng 01/2025 (mm).

- Cảnh báo thời tiết nguy hiểm:

+ *Xoáy thuận nhiệt đới (XTNĐ)*: Thời kỳ đầu (khoảng từ ngày 01-03/01), rãnh áp thấp có trục khoảng 6-9 độ Vĩ Bắc nối với một vùng áp thấp trên khu vực Nam Biển Đông; sau đó, rãnh áp thấp có xu hướng hạ trục xuống phía nam và mờ dần đi.

+ *Không khí lạnh (KKL)*: Trong tháng 01/2025, KKL có xu hướng hoạt động mạnh hơn so với thời kỳ tháng 12/2024; khả năng cao gây ra nhiều ngày rét đậm, rét hại ở các tỉnh phía Bắc của Việt Nam tập trung trong khoảng thời kỳ giữa tháng 01/2025.

+ *Mưa diện rộng*: Trong thời kỳ dự báo, khu vực phía nam của Trung Bộ có khả năng xuất hiện một số ngày mưa rào rải rác và có nơi có dông, cục bộ có mưa vừa, mưa to; riêng khu vực Nam Bộ có thể xuất hiện một số ngày mưa trái mùa. Trong cơn dông cần đề phòng khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết cực đoan như lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

- **Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội**: KKL và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm trên biển có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn ảnh hưởng đến các hoạt động của tàu thuyền. Trên đất liền, KKL có thể gây ra nhiều ngày rét đậm, rét hại ở các tỉnh miền Bắc, nguy cơ kèm theo sương muối và băng giá gây ảnh hưởng lớn đến vật nuôi, cây trồng và sức khỏe của người dân, đặc biệt khu vực vùng núi phía bắc; Hiện tượng mưa lớn, dông mạnh kèm theo lốc, sét, mưa đá và gió giật có thể ảnh

hưởng lớn đến sản xuất và các hoạt động dân sinh.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình, lượng mưa thời kỳ tháng 01/2025

Khu vực dự báo (các trạm khí tượng đặc trưng)	Thời kỳ 01-10/01		Thời kỳ 11-20/01		Thời kỳ 21-31/01		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La (Miền núi phía Bắc)	15,5-16,5	<5	15,0-16,0	<5	15,0-16,0	5-10	15,0-16,0	10-20
Việt Trì (Miền núi phía Bắc)	17,0-18,0	<5	16,0-17,0	5-10	16,0-17,0	5-15	16,0-17,0	15-30
Hải Phòng (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	17,0-18,0	<7	16,0-17,0	<5	16,0-17,0	5-15	16,0-17,0	15-30
Hà Đông (Đồng bằng và trung du Bắc Bộ)	17,0-18,0	<5	16,0-17,0	<5	16,0-17,0	5-15	16,0-17,0	10-20
Vinh (Bắc Trung Bộ)	17,5-18,5	10-20	17,5-18,5	5-10	17,0-18,0	10-20	17,5-18,5	20-50
Huế (Trung Trung Bộ)	19,5-20,5	20-40	19,5-20,5	15-30	19,0-20,0	20-50	19,5-20,5	60-120
Nha Trang (Nam Trung Bộ)	23,5-24,5	10-20	23,5-24,5	15-30	24,0-25,0	5-15	23,5-24,5	30-70
Buôn Ma Thuột (Tây Nguyên)	21,0-22,0	<5	21,0-22,0	<5	21,0-22,0	<5	21,0-22,0	5-15
Châu Đốc (Nam Bộ)	25,5-26,5	<5	25,5-26,5	<5	25,5-26,5	<5	25,5-26,5	5-15

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11/01/2025

Tin phát ngày: 01/01/2025./.

Dự báo viên: Tạ Thị Hồng An

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Trần Thị Chúc

Phụ lục**Bảng 1: Lượng mưa cao nhất ngày vượt GTLS trong thời kỳ tháng 12/2024**

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 12	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Trà Nóc (Cần Thơ)	51,8	2017	53,3	03/12/2024
Phan Rang (Ninh Thuận)	137,1	2015	137,7	07/12/2024
Song Tử Tây (Khánh Hòa)	239,2	2011	349,5	22/12/2024
Biên Hòa (Đồng Nai)	61,5	1994	78,5	27/12/2024

Bảng 2: TLM tháng 12/2024 vượt GTLS cùng thời kỳ

Trạm	TLM tháng 12 lịch sử (mm)	Năm xuất hiện	TLM tháng 12/2024 (mm)
Phú Quý (Bình Thuận)	387,8	2016	659,0
Phan Rí (Bình Thuận)	129,2	2016	156,2
Côn Đảo (Bà Rịa Vũng Tàu)	256,0	2018	267,4
Ba Tri (Bến Tre)	132,5	2000	139,0
Sóc Trăng	161,3	2018	183,4

Bảng 3: Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS trong tháng 12/2024

Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 12	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ vượt GTLS	Ngày xuất hiện
Trường Sa (Khánh Hòa)	33,0	2006	33,3	07/12/2024
Quy Nhơn (Bình Định)	32,9	2002	33,2	16/12/2024